TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 07-3-2024
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình: Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Trí Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Phước và ông Nguyễn Văn Hòa.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Huỳnh Hoa Lý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lam Em – Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 553/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2023 về việc: "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình: Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ A, khóm Đ, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang;

- Bị đơn: Anh Lê Quốc P, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ A, khóm Đ, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang.

Tại phiên tòa, chị Lê Thị T vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Lê Quốc P vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Lê Thị T trình bày: Chị và anh Lê Quốc P do tự tìm hiểu rồi chung sống với nhau từ năm 2014, không tổ chức đám cưới nhưng có đăng ký hết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N vào ngày 27/8/2019. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2016, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ

chồng không hợp nhau. Nay, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu như sau:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị T yêu cầu được ly hôn anh Lê Quốc P;

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết;

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bị đơn là anh Lê Quốc P để tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Lê Quốc P vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh Lê Quốc P cũng như không tiến hành hòa giải được.

Tòa án đã ban hành thông báo về việc thu thập được tài liệu, chứng cứ và thông báo cho anh Lê Quốc P biết để thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình nhưng anh Lê Quốc P cũng không có ý kiến phản hồi.

Do đó, Tòa án mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án để Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Lê Thị T và bị đơn anh Lê Quốc P vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Tại phiên tòa, chị Lê Thị T vắng mặt, anh Lê Quốc P vắng mặt lần thứ hai không lý do nên căn cứ Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị T.

Về hôn nhân: Chị Lê Thị T được ly hôn với anh Lê Quốc P.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Về chi phí tố tụng và án phí: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Lê Thị T và anh Lê Quốc P chung sống với nhau có đăng ký kết hôn (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 118 do Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang cấp ngày

27/8/2019). Anh P có địa chỉ thường trú tại: Khóm Đ, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Chị T khởi kiện yêu cầu ly hôn anh P nên xác định quan hệ tranh chấp là *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình: Ly hôn"*.

[2] Xét việc tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Lê Quốc P xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 27/8/2019 tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang theo đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Chị Lê Thị T cho rằng mâu thuẫn vợ chồng xuất phát từ việc không còn tình cảm với nhau. Anh Lê Quốc P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án, không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị T và cũng không cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ thể hiện phản bác hay chấp nhận đối với yêu cầu khởi kiện của chị T cho thấy hôn nhân của anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài.

Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Lê Thị T được ly hôn với anh Lê Quốc P.

[2.2] Về con chung: Không có.

[2.3] Về tài sản chung:

Chị Lê Thị T trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về nợ chung:

Chị Lê Thị T trình bày không có nợ chung, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Như các phân tích nêu trên thì đề nghị của Viện kiểm sát về quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị T.

1. Về hôn nhân: Chị Lê Thị T được ly hôn với anh Lê Quốc P.

2. Về con chung: Không có.

3. Về quan hệ tài sản:

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Ghi nhận chị Lê Thị T xác định không có nợ chung. Tuy nhiên, sau khi bản án này có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của anh, chị trong thời kỳ sống chung thì chị Lê Thị T và anh Lê Quốc P phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

4. Về án phí: Chị Lê Thị T phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013346 ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn. Chị Lê Thị T đã nộp đủ. Anh Lê Quốc P không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn (1);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn (1);
- Uỷ ban nhân dân thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lâm Trí Nguyên